|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-UBND | *Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022* |

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý, khai thác và vận hành**

**Trung tâm Giám sát Điều hành tỉnh Sóc Trăng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chỉnh phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ảnh, kiến nghị của cả nhân, tổ chức về quy định hành chính;*

*Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số…… ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, thuộc Sở Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số… ngày….. tháng…… năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, khai thác và vận hành của Trung tâm Giám sát Điều hành tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - TT Tỉnhủy, TT HĐND; - CT, PCT UBND; - UBMTTQVN và các đoàn thể; - Cổng TTĐT; - VP. UBND; - Lưu: VT. | | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** | |
|  |  | |
|  |  | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**  DỰ THẢO | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ**

**Quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Giám sát Điều hành**

**tỉnh Sóc Trăng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ….../QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

**CHƯƠNG I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc và trách nhiệm phối hợp giữa Trung tâm Giám sát Điều hành tỉnh Sóc Trăng (gọi tắt la Trung tâm GSĐH) với các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc phối hợp cung cấp, cập nhật, xử lý, phân tích các dữ liệu về kinh tế - xã hội của tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động của Trung tâm GSĐH.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, Ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia quản lý, vận hành và sử dụng Trung tâm GSĐH tỉnh; Trung tâm điều hành huyện, thị xã, thành phố (Trung tâm GSĐH huyện) *(nếu có).*

Cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các Trung tâm điều hành (Trung tâm GSĐH tỉnh và GSĐH huyện) và cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có nhiệm vụ, quyền hạn tham gia quản trị, vận hành và sử dụng các dịch vụ của Trung tâm GSĐH tỉnh và GSĐH huyện.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Dữ liệu số: Là dữ liệu dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được biểu diễn bằng tín hiệu số. Dữ liệu số mang thông tin số và được chia sẻ dưới dạng thông điệp dữ liệu. Trong Quy chế này, dữ liệu được hiểu là dữ liệu số.

2. Cấu trúc dữ liệu trao đổi: Là cấu trúc của thông điệp dữ liệu được trao đổi giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

3. Dịch vụ chia sẻ dữ liệu: Là các dịch vụ cung cấp, chia sẻ dữ liệu cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác hoặc thu nhận dữ liệu từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân qua các hệ thông thông tin. Trong hệ thống thông tin, dịch vụ chia sẻ dữ liệu là giao diện tương tác của phần mềm phục vụ tiếp nhận kết nối và trao đổi các thông điệp dữ liệu với các hệ thống bên ngoài.

4. Chia sẻ dữ liệu mặc định: Là hình thức chia sẻ các dữ liệu thường xuyên trong cơ quan nhà nước theo quy trình đơn giản, trong đó cơ quan Nhà nước chuẩn bị sẵn các dịch vụ chia sẻ dữ liệu và cung cấp dữ liệu đã được chuẩn hóa cấu trúc dữ liệu trao đổi thông qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu cho nhiều cơ quan nhà nước sử dụng.

5. Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù: Là hình thức chia sẻ dữ liệu cho cơ quan Nhà nước khác sử dụng theo yêu cầu riêng đối với dữ liệu không được sử dụng thông dụng bởi nhiều cơ quan Nhà nước khác nhau; việc chia sẻ dữ liệu theo hình thức này cần thực hiện các hoạt động phối hợp của các bên về mặt kỹ thuật để xử lý hoặc tạo ra dữ liệu phục vụ chia sẻ dữ liệu.

6. Trung tâm GSĐH tỉnh: Là nơi tập trung thực hiện việc giám sát, tích hợp, thu thập và xử lý các hệ thống thông tin đã được thiết lập trong từng ngành, từng lĩnh vực để phân tích, xử lý phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Các đơn vị xử lý: Là các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan ở địa phương tham gia xử lý thông tin trên hệ thống.

8. Cơ quan chủ sở hữu Trung tâm GSĐH tỉnh (gọi tắt là Cơ quan chủ quản): UBND tỉnh Sóc Trăng.

9. Cơ quan chịu trách nhiệm quản lý Trung tâm GSĐH tỉnh (gọi tắt là cơ quan quản lý): Sở Thông tin và Truyền thông.

10. Đơn vị vận hành, sử dụng Trung tâm GSĐH tỉnh (gọi tắt là đơn vị vận hành): Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông, thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

**Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan, trung thực và chính xác.

3. Bảo đảm an toàn thông tin trong việc gửi, chuyển, lưu trữ dữ liệu và phân phối dữ liệu.

4. Đảm bảo mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm GSĐH tỉnh; nâng cao chất lượng phục vụ chỉ đạo điều hành của Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phối hợp chặt chẽ, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo nhiệm vụ trong quản lý và thực thi công vụ giữa các Sở, Ban, ngành, địa phương, Trung tâm GSĐH tỉnh.

6. Trung tâm GSĐH tỉnh đảm bảo vai trò là đầu mối phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện trong việc thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

7. Người đứng đầu các Sở, Ban, ngành, địa phương chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định; đồng thời có trách nhiệm trả lời, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của cơ quan, đơn vị về thông tin, dữ liệu cung cấp.

**CHƯƠNG II**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ**

**Điều 5. Chức năng**

Trng tâm GSĐH tỉnh thực hiện chức năng quản lý, khai thác, vận hành và thu thập, xử lý thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 6. Nhiệm vụ**

1. Triển khai thực hiện vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh theo quy định.

2. Chịu trách nhiệm trong việc đảm bảo kết nối, cập nhật dữ liệu thường xuyên, định kỳ, liên tục, chính xác phục vụ vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh và phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức quản lý, khai thác hệ thống dữ liệu dùng chung được tích hợp, kết nối từ hệ thống thông tin của các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

4. Quản lý tài sản, thiết bị được giao tại Trung tâm GSĐH tỉnh theo quy định.

5. Thực hiện báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất theo chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Định kỳ 01 tháng/lần tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động, vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tinh.

7. Tổ chức truyền thông toàn diện các nội dung, kết quả liên quan đến Trung tâm GSĐH tỉnh.

**Điều 7. Công tác quản trị, vận hành**

1. Viên chức công tác tại Trung tâm GSĐH tỉnh là viên chức của Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông (đơn vị trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông), được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông trực tiếp quản lý tài sản, thiết bị và vận hành hệ thống phần mềm và các thiết bị phụ trợ khác, cụ thể:

- Tiếp nhận và tham gia đào tạo chuyển giao công nghệ để thực hiện vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh.

- Thực hiện tổng hợp, thu thập, tích hợp, kết nối thông tin, dữ liệu của các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện đảm bảo cung cấp tối đa các thông tin, dữ liệu phục vụ vận hành hiệu quả Trung tâm GSĐH tỉnh.

- Vận hành, quản lý Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Sóc Trăng.

- Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo nhằm triển khai có hiệu quả mô hình Trung tâm GSĐH tỉnh.

- Trực tiếp phối hợp, gửi các văn bản liên quan đến các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh.

3. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tham mưu lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các Sở, Ban, ngành để tổng hợp, phân tích, cung cấp các thông tin liên quan phục vụ vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh.

**CHƯƠNG III**

**TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

**Điều 8. Trách nhiệm các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Chịu trách nhiệm cập nhật, chia sẻ dữ liệu mặc định và chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù, đảm bảo tính chính xác của thông tin, dữ liệu thuộc đơn vị quản lý.

2. Chịu trách nhiệm đảm bảo các hệ thống phần mềm, dữ liệu tích hợp chia sẻ được với hệ thống phần mềm của Trung tâm GSĐH tỉnh theo cấu trúc dữ liệu trao đổi.

3. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan khắc phục và xử lý thông tin theo chức năng nhiệm vụ được giao.

4. Khi tiếp nhận thông tin từ Trung tâm GSĐH tỉnh trong phạm vi xử lý của đơn vị mình, nhanh chóng tiến hành xử lý thông tin và thông báo tình trạng xử lý về Trung tâm GSĐH tỉnh.

5. Tổng hợp báo cáo kết quả xử lý về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông).

6. Cung cấp đầu mối tiếp nhận xử lý thông tin về Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

7. Tăng cường đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành.

8. Phối hợp với Trung tâm GSĐH tỉnh trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm GSĐH tỉnh, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm GSĐH tỉnh, thực hiện việc giải quyết các nhiệm vụ được giao theo quy định.

9. Thường xuyên tổng hợp, trao đổi với Trung tâm GSĐH tỉnh các thông tin, kịp thời khắc phục những tồn tại, vướng mắc trong quá trình giải quyết các nhiệm vụ được giao theo quy định.

10. Cử cán bộ, công chức, viên chức phụ trách tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ về giải pháp Trung tâm GSĐH. Phối hợp với Trung tâm GSĐH tỉnh tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về hoạt động của đơn vị mình phụ trách.

11. Phối hợp trong việc tổ chức khảo sát đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân về xử lý ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị...

**Điều 9. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tổ chức quản trị, vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh.

2. Thống nhất với các ngành, tổ chức quản lý phân quyền chia sẻ dữ liệu, kết nối về Trung tâm GSĐH tỉnh.

3. Đảm bảo an toàn thông tin hệ thống đường truyền, dữ liệu và Trung tâm GSĐH tỉnh.

4. Hàng năm, xây dựng kế hoạch, dự toán nguồn kinh phí để triển khai quản lý, vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh.

5. Chịu trách nhiệm về tính xác thực trước lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các thông tin chuyển cho các cơ quan đơn vị theo lĩnh vực xử lý. Hằng tháng, quý tổng hợp báo cáo tình hình xử lý thông tin báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Phối hợp với các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc đào tạo, hướng dẫn vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

7. Đôn đốc, giám sát các đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này.

**Điều 10. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên rà soát, tổng hợp, bổ sung chỉ tiêu kinh tế - xã hội của các ngành, địa phương, cung cấp cho Trung tâm GSĐH tỉnh. Sử dụng các thông tin từ Trung tâm GSĐH tỉnh để phục vụ công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội.

**Điều 11. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức các Sở, Ban, ngành và địa phương tham gia vận hành và xử lý thông tin**

1. Chấp hành nghiêm các quy định vận hành Trung tâm GSĐH tỉnh, quy trình xử lý thông tin.

2. Khi tiếp nhận thông tin phải xác minh tính xác thực; đồng thời, xin ý kiến lãnh đạo phụ trách Trung tâm GSĐH tỉnh nhanh chóng chuyển thông tin xử lý đến lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời xử lý; chịu trách nhiệm đối với thông tin và tính xác thực thông tin trước lãnh đạo phụ trách Trung tâm GSĐH tỉnh và lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp.

**CHƯƠNG IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo**

1. Trong quá trình tổ chức hoạt động, Trung tâm GSĐH tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương thường xuyên trao đổi thông tin về các hoạt động của Trung tâm GSĐH tỉnh và thực hiện nhiệm vụ của cán bộ các Sở, Ban, ngành tham gia tại GSĐH tỉnh.

2. Định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức họp giao ban với Sở, Ban, ngành, địa phương để trao đổi về việc quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm GSĐH tỉnh và việc giải quyết các nhiệm vụ của các Sở, Ban, ngành, địa phương.

3. Định kỳ hằng năm, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các Sở, Ban, ngành, địa phương tổ chức kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế và thống nhất chương trình, kế hoạch hành động cho năm sau.

**Điều 13. Điều khoản thi hành**

1.Thủ trưởng các Sở, Ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm GSĐH tỉnh thực hiện các nội dung quy định trong Quy chế này và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong việc phối hợp hoạt động thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, chỉ tiêu kinh tế - xã hội và các lĩnh vực khác khi có yêu cầu từ Trung tâm Giám sát Điều hành tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh hoặc thấy quy định chưa phù hợp, đề nghị các Sở, Ban ngành, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.